

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VỊ THANH
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 184/2020/HNGĐ-ST

Ngày 17 - 8 - 2020

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thái Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Liêm.

Ông Ngô Văn Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Khánh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 17 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 139/2020/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2020 về tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Kh.

Địa chỉ: ấp Tân Long, xã Tân Bình, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

- Bị đơn: Chị Quách Thị Ngọc Th.

Địa chỉ: khu vực 7, phường IV, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 08/6/2020 và quá trình thu thập chứng cứ, nguyên đơn anh Nguyễn Kh trình bày: Anh và chị Quách Thị Ngọc Th chung sống với nhau từ năm 2009, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Bình, huyện Phụng Hiệp. Quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc (khoảng 05 đến 06 năm), sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân: do vợ chồng không phù hợp tính tình, bất đồng trong quan điểm xử lý công việc hàng ngày, vợ chồng thường xuyên cãi vã, cuộc sống không

hạnh phúc. Khoảng tháng 10/2019 trong lần cãi vã, vợ anh bỏ về bên nhà cha mẹ ruột ở và vợ chồng sống ly thân nhau cho đến nay. Nay do xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, nên anh yêu cầu được ly hôn với chị Quách Thị Ngọc Th.

- Con chung: vợ chồng có 01 đứa con chung tên Nguyễn Kh, sinh ngày 29/8/2017. Cháu Kh đang sống chung với mẹ. Sau ly hôn anh thống nhất giao cháu Kh cho vợ trực tiếp nuôi dưỡng. Anh đồng ý cấp dưỡng cho vợ nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000 đồng.

Về tài sản chung; Nợ chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình thu thập chứng cứ bị đơn chị Quách Thị Ngọc Th trình bày: Chị và anh Nguyễn Kh chung sống từ năm 2009, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Bình, huyện Phụng Hiệp. Quá trình chung sống vợ chồng có bất đồng quan điểm trong công việc, nhưng vẫn sống hạnh phúc. Nguyên nhân chị bỏ nhà đi về sống chung với cha mẹ ruột là do chồng chị yêu cầu, nếu không đi thì chồng không về nhà nữa, nên chị mới đi. Nay anh Kh yêu cầu ly hôn, chị không đồng ý.

Con chung: vợ chồng có 01 đứa con chung như anh Kh khai trên. Nếu phải ly hôn chị yêu cầu nuôi con. Yêu cầu anh Kh cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 đồng.

Tài sản chung; nợ chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên toà nguyên đơn anh Nguyễn Kh và bị đơn chị Quách Thị Ngọc Th trình bày giữ như lời khai và yêu cầu trước đây.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Căn cứ theo đơn khởi kiện của nguyên đơn, ý kiến phát biểu của bị đơn, Tòa xác định quan hệ pháp luật tranh chấp cần giải quyết trong vụ án là tranh chấp về ly hôn, nuôi con theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn trong vụ án là chị Quách Thị Ngọc Th có nơi cư trú tại khu vực 7, phường IV, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Theo quy định tại Điều 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh.

[3]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Kh và chị Quách Thị Ngọc Th chung sống với nhau từ năm 2009, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Bình, huyện Phụng Hiệp. Theo quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình, hôn nhân của anh chị được công nhận hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng có mâu thuẫn, anh Kh khởi kiện đến tòa xin ly hôn, chị Th không đồng ý. Tòa xét thấy: Hôn nhân của anh chị dù được xác lập trên cơ sở tự nguyện, nhưng quá trình chung sống không hạnh phúc. Khi có

mâu thuẫn anh chị không tự giải quyết được, dẫn đến ly thân nhau. Thời gian ly thân anh chị cũng không có biện pháp nào để hàn gắn mối quan hệ vợ chồng. Tại phiên tòa anh Kh khai không còn tình cảm với chị Th và yêu cầu xin ly hôn. Chị Th không đồng ý, nhưng thời gian ly thân, cũng như quá trình thu thập chứng cứ dù đã được tạo điều kiện về thời gian, nhưng chị vẫn không hàn gắn được, điều đó chứng tỏ tình cảm của anh, chị đối với nhau không còn. Do đó cuộc sống chung của anh chị nếu để tiếp tục kéo dài sẽ không đảm bảo hạnh phúc. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình Tòa chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Kh, cho anh được ly hôn với chị Quách Thị Ngọc Th.

[4]. Về con chung: Anh Kh, chị Th khai vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Kh (giới tính: nam), sinh ngày 29/8/2017. Hai bên không tranh chấp, cùng thống nhất giao cho chị Thảo được trực tiếp nuôi dưỡng. Tòa xét thấy: khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình quy định “ Vợ, chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con ...”. Căn cứ thỏa thuận này và xem xét toàn diện các điều kiện khác, Tòa chấp nhận thỏa thuận của hai bên, giao cháu Kh cho chị Thảo được trực tiếp nuôi dưỡng.

[5]. Về cấp dưỡng: Theo khoản 2 Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình quy định: “Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con”. Tại phiên tòa, anh Kh đồng ý cấp dưỡng cho chị Th nuôi con chung mỗi tháng số tiền 1.500.000 đồng, chị Th đồng ý nhận. Xét thỏa thuận này của hai bên là tự nguyện và phù hợp pháp luật nên Tòa chấp nhận. Buộc anh Kh cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000 đồng.

[6]. Tài sản chung, nợ chung: Anh Kh, chị Th khai không yêu cầu giải quyết, nên Tòa chưa xem xét giải quyết trong cùng vụ án.

[7]. Về án phí. căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc anh Kh có trách nhiệm chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo mức không có giá ngạch.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; các điều 35, 39, 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình. Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Kh.

- Về hôn nhân: Anh Nguyễn Kh được ly hôn với chị Quách Thị Ngọc Th.

- Về con chung: giao cháu Nguyễn Kh (giới tính: nam), sinh ngày 29/8/2017 cho chị Quách Thị Ngọc Th được trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Kh có trách

nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng). Thời hạn cấp dưỡng bắt đầu tính từ ngày 17/8/2020, cấp liên tục hàng tháng cho đến khi cháu Kh tròn 18 tuổi.

Anh Nguyễn Kh có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản; nợ chung: chưa xem xét giải quyết, do chưa có yêu cầu.

- Về án phí: Buộc anh Nguyễn Kh chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng. Chuyển 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí anh Kh đã nộp theo biên lai thu số 0003153 ngày 18/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh thành án phí. Buộc anh Kh nộp thêm phần còn thiếu.

- Quyền kháng cáo: các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Văn Tâm; Nguyễn Thanh Liêm

Võ Thái Sơn